

Bản án số: 140/2021/HS-ST  
Ngày: 25 - 10 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ - TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Đức Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Trọng Quý

2. Bà Bùi Thị Kim Loan

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hải Lê - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2021/QĐXXST-HS ngày 11/10/2021 đối với bị cáo:

**Đào Mạnh Đ** - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 9 năm 1999, tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Xã T, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đào Mạnh Chung, sinh năm 1972; Con bà: Nguyễn Thị Thoa, sinh năm 1980; Vợ, con: Chưa. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 15/6/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

*Người tham gia tố tụng khác:*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lý Thị S, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Người chứng kiến:

+ Anh Trịnh Văn H, sinh năm 1974; Địa chỉ: Phường T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1960; Địa chỉ: Phường T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 15/6/2021 tại tổ 4, khu 8, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Đội Cảnh sát điều tra án ma túy Công an thành phố Cẩm Phả phối hợp với Công an phường Cẩm Thành phát hiện, bắt quả tang Đào Mạnh Đ tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu tại túi quần phía trước bên phải của Đ 01 túi nilon kích thước (2,5x2,5) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; thu tại tay trái của Đ 01 điện thoại Samsung màu vàng, gắn sim số 0395107743; 01 xe mô tô Honda Vision màu xanh, biển kiểm soát 14N1-135.79.

Quá trình điều tra, Đào Mạnh Đ khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 15/6/2021 Đ gặp T1 (là bạn mới quen, không biết lai lịch) ở quán nước gần quán Karaoke KTV thuộc tổ 4, khu 8, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả. Cả hai bàn nhau mua ma túy đá về cùng sử dụng, T1 đưa Đ 500.000 đồng để mua ma túy. Đ liên lạc bằng điện thoại qua ứng dụng zalo với một người không quen biết khác cũng tên là T1 hỏi mua 500.000 đồng ma túy. T1 (người bán ma túy) đồng ý và hẹn Đ đến khu vực nhà hàng Quảng Hiền thuộc phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả để giao dịch. Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14N1-135.79 (mượn của chị Lý Thị S từ trước) đến điểm hẹn gặp mua của T1 01 túi ma túy đá với giá 500.000 đồng. Đ giấu túi ma túy vào túi quần phía trước bên phải rồi đến khu vực quán Karaoke KTV đón bạn cùng đi sử dụng ma túy, thì bị Công an kiểm tra, bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 1102/KLGD ngày 18/6/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Vật chứng thu giữ của Đào Mạnh Đ gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,319gam. Hoàn lại sau giám định: 0,26 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 135/CT-VKS-CP ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Đào Mạnh Đ về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đào Mạnh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo Đào Mạnh Đ từ 15 (Mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 15/6/2021.

*Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

*Về xử lý vật chứng:* Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng của vụ án theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Đào Mạnh Đ thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lý Thị S có mặt tại phiên tòa và quá trình điều tra đã có lời khai thể hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 14N1-135.79 là chiếc xe thuộc sở hữu hợp pháp của chị S. Chị S cho Đ mượn xe nhưng không biết việc Đ mượn xe mô tô đi mua ma túy nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả trả lại tài sản cho chị S. Chị S đã nhận lại chiếc xe mô tô và không có yêu cầu gì.

Người chứng kiến ông Nguyễn Văn Đ, anh Trịnh Văn H vắng mặt tại phiên tòa

nhưng có lời khai thể hiện về thời gian, địa điểm, vật chứng thu giữ được phù hợp với lời khai nhận của bị cáo.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo, qua tranh tụng tại phiên tòa bị cáo Đào Mạnh Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (Bút lục 32, 33); Kết luận giám định (Bút lục 29); Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (Bút lục 34, 36); Biên bản kiểm tra điện thoại (Bút lục 35); Biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (Bút lục 78, 79); Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến (Bút lục 70-77) cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 11 giờ 45 phút ngày 15/6/2021 tại tổ 4, khu 8, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Đào Mạnh Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,319 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng, thì bị Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang.

Hội đồng xét xử thấy, hành vi nêu trên của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quy định độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 135/CT-VKS-CP ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố đối với Đào Mạnh Đ là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 249- Bộ luật hình sự, quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a)...*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”;*

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là chất gây nghiện độc hại, làm cho người nghiện ma túy không còn khả năng làm chủ bản thân, lệ thuộc ma túy về mặt thể chất. Khi có cơn nghiện, nếu không có ma túy để sử dụng thì người nghiện ma túy sẵn sàng thực hiện các hành vi phạm tội để có tiền mua ma túy sử dụng. Biết và nhận thức được tác hại của ma túy, sự nghiêm cấm của Nhà nước nhưng chỉ vì thiếu ý thức chấp hành pháp luật,

sống buông thả nên bị cáo bất chấp điều đó, tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng. Hành vi của bị cáo tác động tiêu cực đến đời sống xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do đó cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, mà cải tạo mình cho tốt.

[5] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng, thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 0,26g (không thấy hai sáu gam) ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định đã được niêm phong theo đúng quy định. Đây là chất Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu vàng, kèm 01 sim, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của bị cáo Đào Mạnh Đ. Đây là tài sản bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô Honda Vision, biển kiểm soát 14N1-135.79, đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Lý Thị S. Chị S cho Đ mượn xe nhưng không biết Đ dùng đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã trả lại cho chị Sinh là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Liên quan trong vụ án, đối với đối tượng tên là T1, theo Đ khai đã đưa tiền cho Đ mua ma túy và người tên là T1 bán ma túy cho Đ, do không xác minh được lai lịch, địa chỉ, nên cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau. Do đó Hội đồng xét xử không giải quyết.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đào Mạnh Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Đào Mạnh Đ: 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 15/6/2021.

Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,26g (không phải hai sáu gam) ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 1102/KLGD.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu vàng, kèm 01 sim, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 03/BB-THA, ngày 07/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh).*

Buộc bị cáo Đào Mạnh Đ phải nộp 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- Bị cáo; Người có qlnv liên quan;
- CQCSĐT Công an thành phố Cẩm Phả;
- CQTHAHS Công an thành phố Cẩm Phả;
- Lưu: HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Bùi Đức Thanh**

